

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở TẠI XÃ NGŨ PHÚC, HUYỆN KIM THÀNH

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 1854/HDDVĐGTS ngày 28/11/2023 giữa UBND huyện Kim Thành với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Hải Dương (*thuộc Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương*). Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Hải Dương ban hành quy chế đấu giá quyền sử dụng đất ở tại xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành như sau:

I - Nội quy cuộc đấu giá tài sản

- Khách hàng xuất trình Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu khi điểm danh vào hội trường đấu giá. Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 phù hợp với tình hình mới.

- Khi vào hội trường đấu giá, khách hàng ngồi đúng vị trí theo số thứ tự danh sách đăng ký và tuân thủ theo sự điều hành của đấu giá viên, giữ trật tự chung không tự ý đi lại lộn xộn hoặc ra ngoài cho đến kết thúc cuộc đấu giá.

- Khách hàng không sử dụng điện thoại, không ghi âm, chụp ảnh hoặc ghi hình và các phương tiện thông tin khác trong hội trường đấu giá (*trừ trường hợp Trung tâm, huyện, xã mời*).

- Khách hàng trúng đấu giá ký nhận lô theo thứ tự dưới sự hướng dẫn của người điều hành cuộc đấu giá.

II - Quy chế cuộc đấu giá tài sản

1. Tài sản đấu giá

Quyền sử dụng 4.767,2 m² đất ở, được chia thành 33 lô tại Điểm dân cư mới thôn Dường Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành.

2. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá

- Thời gian xem tài sản và các giấy tờ có liên quan đến quyền sở hữu và quyền sử dụng tài sản: từ ngày 08/12/2023 đến 15 giờ 00 phút ngày 20/12/2023. Trong giờ hành chính

- Địa điểm xem tài sản: Tại Điểm dân cư mới thôn Dường Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành.

3. Thời gian, địa điểm, cách thức đăng ký bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá và bỏ phiếu trả giá

- Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng đăng ký trực tiếp với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tại UBND xã Ngũ Phúc.

- Thời gian địa điểm bán hồ sơ: Từ ngày 08/12/2023 đến 15h 00 phút ngày 20/12/2023 tại UBND xã Ngũ Phúc. Trong giờ hành chính (thứ bảy và chủ nhật nghỉ).

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày 08/12/2023 đến 15h 00 phút ngày 20/12/2023 tại UBND xã Ngũ Phúc. Trong giờ hành chính (thứ bảy và chủ nhật nghỉ).

- Thời gian tiếp nhận phiếu trả giá: Từ 8 giờ đến 16 giờ ngày 20/12/2023.

- Địa điểm: tại UBND xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá

- Thời gian tổ chức đấu giá: 13 giờ 30 phút ngày 23/12/2023.

- Địa điểm: hội trường UBND xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành.

5. Giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước của tài sản đấu giá:

Stt	Lô số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Tiền hồ sơ (đồng/hồ sơ)	Tiền đặt trước (đồng/lô đất)
1	Lô 01	144,7	9.000.000	500.000	260.460.000
2	Lô 27	139,5	11.500.000	500.000	320.850.000
3	Từ lô 28 đến lô 39 (12 lô)	120,0	11.500.000	500.000	276.000.000
4	Lô 40	176,8	11.500.000	500.000	406.640.000
5	Lô 41	195,5	11.500.000	500.000	449.650.000
6	Lô 42, 43 (02 lô)	175,2	11.500.000	500.000	402.960.000
7	Lô 44, 45 (02 lô)	154,8	8.000.000	500.000	247.680.000
8	Từ lô 48 đến lô 52 và từ lô 84 đến lô 86 (08 lô)	160,0	8.000.000	500.000	256.000.000
9	Lô 87	128,0	8.000.000	500.000	204.800.000
10	Lô 89	152,7	8.000.000	500.000	244.320.000
11	Từ lô 90 đến lô 92 (03 lô)	150,0	8.000.000	500.000	240.000.000

* Mức giá trên đã bao gồm chi phí GPMB, chi phí bảo vệ phát triển đất trồng lúa, chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo báo cáo kinh tế kỹ thuật đã được cấp phê duyệt, nhưng không bao gồm lệ phí trước bạ và lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, là giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở theo quy định hiện hành.

- Mỗi khách hàng có quyền đăng ký tham gia đấu giá cả 33 lô đất nhưng mỗi lô chỉ được đăng ký tham gia đấu giá 01 hồ sơ.

- **Thời gian nộp tiền đặt trước:** từ ngày 19/12/2023 đến 16 giờ ngày 20/12/2023 (theo báo có của ngân hàng về tài khoản của Trung tâm, nếu khoản tiền đặt trước báo có về tài khoản của Trung tâm sau 16 giờ ngày 20/12/2023 sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá).

Nộp tiền đặt trước: Khách hàng nộp tiền vào số tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hải Dương theo nội dung sau:

- **Đơn vị thụ hưởng:** Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hải Dương.
- **Số tài khoản:** 129.000.057.010 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (VietinBank) - Chi nhánh Khu Công nghiệp tỉnh Hải Dương.

- **Số tiền nộp:**
- **Nội dung nộp tiền:** Họ và tên nộp tiền đặt trước đấu giá lô đất: ... xã Ngũ Phúc. (Lưu ý: Ghi **Họ và tên** của người đứng tên trong đơn tham gia đấu giá, trường hợp nộp tiền đặt trước vẫn Ghi **Họ và tên** người đứng tên trong đơn, đồng thời ghi cụ thể ký hiệu lô đất, và ghi đầy đủ địa chỉ của lô đất, nếu nội dung nộp tiền không ghi đầy đủ họ và tên của người tham gia đấu giá, ký hiệu và địa chỉ của lô đất đã đăng ký tham gia đấu giá, và số tiền quy định thì sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá. Trường hợp khi tiền đặt trước đã về tài khoản của Trung tâm thì không được điều chỉnh thay đổi hoặc bổ sung nội dung gồm: Họ tên người tham gia đấu giá, ký hiệu lô đất đặt mua)

Ví dụ: Nguyễn Văn A nộp tiền đặt trước đấu giá lô đất số: **01** tại xã Ngũ Phúc.

- Khách hàng không trúng đấu giá sẽ được trả lại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá. Số tiền đặt trước không tính lãi - phí rút tiền tại ngân hàng do khách hàng tự chi trả.

6. Hình thức, phương thức đấu giá

a. **Hình thức đấu giá:** Trả giá bằng bỏ phiếu gián tiếp cho từng lô đất.

- Người trúng đấu giá là người trả giá cao nhất hoặc bằng giá khởi điểm

- Sau khi khách hàng ghi phiếu giá xong, tự khách hàng niêm phong phiếu giá vào phong bì của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, mỗi phiếu giá được niêm phong vào một phong bì (ngoài phong bì ghi rõ ký hiệu lô đất, họ tên, địa chỉ).

b. Phương thức đấu giá: Theo phương thức trả giá lên.

c. Cách thức trả giá: người tham gia đấu giá trả giá cho 01m² quyền sử dụng đất, giá trả tròn số đến hàng trăm ngàn (nghìn) đồng của lô đất khách hàng đăng ký tham gia đấu giá. (quy định tại khoản 2 điều 6, quyết định số 04/2022/QĐ-UBND, quyết định 36/2023/QĐ-UBND bổ sung)

VD: giá khởi điểm là 12.500.000 đồng/m².

+ Khách hàng trả giá đúng: 12.600.000đ/m², 13.200.000 đ/m².

+ Khách hàng trả giá sai: 13.110.000đ/m², 13.250.000 đ/m². (bị loại)

Theo Công văn số 1303/STP-HC&BTTP ngày 25/7/2022 của Sở Tư Pháp về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND như sau:

Đối với quy định tại khoản 1 điều 6 (đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp): theo quy định tại khoản 1 điều 38 và khoản 1 điều 43 luật đấu giá tài sản thì khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận phiếu giá, hướng dẫn cách ghi phiếu, thời gian nộp phiếu giá và thời gian tổ chức đấu giá, người tham gia đấu giá phải đảm bảo đủ 2 điều kiện là nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và đã nộp đủ tiền đặt trước đúng thời gian quy định.

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá lô đất nào thì phải nộp tiền đặt trước, phiếu giá đối với lô đất đó, nếu phiếu giá của khách hàng ghi không đúng với lô đất đã đăng ký (theo đơn) nộp tiền đặt trước thì coi là không hợp lệ và bị loại (không được xét trúng đấu giá).

Trường hợp khách hàng mua nhiều hồ sơ đấu giá, nhưng khi nộp tiền đặt trước ít hơn (VD: mua 5 hồ sơ, nhưng chỉ nộp tiền đặt trước 3 hồ sơ) thì khách hàng đó chỉ đủ điều kiện đấu giá với những hồ sơ đã nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá.

7. Phiếu giá

- Người tham gia đấu giá ghi phiếu giá và nộp lại cho trung tâm trong thời gian quy định. Khách hàng ghi rõ kí hiệu lô, họ và tên, địa chỉ ngoài phong bì trước khi bỏ vào hòm phiếu.

- Phiếu giá hợp lệ đảm bảo các điều kiện sau:

+ Phiếu giá do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hải Dương phát hành.

+ Phiếu giá đánh dấu lô đất đặt mua đúng với đơn đăng ký tham gia đấu giá và số tiền đặt trước theo qui định.

+ Phiếu giá phải đánh dấu lô đất đăng ký tham gia đấu giá và chỉ được đánh dấu cho một lô đất

+ Phần trả giá phải ghi đầy đủ bằng số và bằng chữ và giá trả phải tròn số đến hàng trăm nghìn (ngàn) đồng.

+ Phiếu giá ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ của người tham gia đấu giá.

- Phiếu giá không hợp lệ:

+ Phiếu trả giá không đúng với quy định. Ví dụ lô1, giá khởi điểm 9.000.000đ: trả giá 9.110.000đ, 9.250.000đ

+ Phiếu giá trả giá ghi bằng chữ không rõ ràng sử dụng ký hiệu viết tắt.

+ Phiếu giá chỉ ghi trả giá bằng số nhưng không ghi bằng chữ hoặc ghi bằng chữ không đầy đủ.

+ Phần ghi giá trả bằng chữ nhưng lại ghi vừa bằng số vừa bằng chữ. Ví dụ: giá trả 9.800.000đ: trong phần bằng chữ ghi 9 triệu tám trăm nghìn hoặc chín triệu 8 trăm nghìn đồng.

+ Phiếu giá không đánh dấu lô đất tham gia đấu giá, không ký vào phiếu giá và không ghi rõ họ tên, địa chỉ.

+ Lô đất đặt mua trong phiếu giá không đúng với đơn đã đăng ký hoặc với số tiền đặt trước đã quy định.

+ Trường hợp 01 khách hàng có từ 02 phiếu giá chò lên cho cùng 01 lô đất đặt mua.

8. Điều kiện tham gia đấu giá, điều kiện để tổ chức đấu giá:

a, Điều kiện tham gia đấu giá

- Đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu để đảm bảo công tác phòng chống Covid-19 theo quy định.

- Hộ gia đình, cá nhân có đủ năng lực hành vi dân sự thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai, có nhu cầu sử dụng làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Khách hàng tuân thủ quy chế đấu giá và chấp nhận giá khởi điểm khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Khách hàng mua hồ sơ, nộp: Đơn, tiền đặt trước và phiếu trả giá đúng quy định tại Quy chế này về thời gian và số tiền phải nộp.

- **Khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá, phải đảm bảo các nội dung sau:**

+ Nộp đơn đề nghị tham gia đấu giá do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản phát hành. Trong đơn ghi đầy đủ Họ và tên, địa chỉ.

+ Nộp bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn.

+ Mua hồ sơ đúng theo qui định tại qui chế này. Người tham gia đấu giá là người đứng tên mua hồ sơ.

+ Nộp tiền đặt trước đúng theo quy định tại quy chế này.

+ Nộp phiếu trả giá đúng theo quy định tại quy chế này.

- Trường hợp cá nhân, chủ hộ uỷ quyền cho người khác thay mặt mình đăng ký, tham gia đấu giá thì phải có Văn bản uỷ quyền được chứng thực của UBND cấp xã hoặc cơ quan Công chứng và Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người được uỷ quyền.

(Lưu ý: Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá thiếu một trong những điều kiện nêu trên sẽ không được tham dự đấu giá).

b, Điều kiện để tổ chức thực hiện đấu giá: Tại mỗi lô đất đấu giá phải có từ 02 khách hàng đủ điều kiện trở lên đăng ký tham gia đấu giá.

9. Xử lý các trường hợp cụ thể:

- Trường hợp lô đất có từ 2 khách hàng trở lên đăng ký tham gia đấu giá đủ điều kiện, nhưng khi mở niêm phong chỉ có 01 khách hàng trả giá đúng quy định, thì lô đất đó coi như không đủ điều kiện đấu giá.

- Trường hợp phiếu giá của khách hàng tham gia đấu giá ghi thiếu thông tin (*Số Chứng minh nhân dân, ngày và nơi cấp*) thì người điều hành cuộc đấu giá cho bổ sung để hoàn thiện trước khi công bố giá trả của các khách hàng.

- Trường hợp người tham gia đấu giá ghi mức giá đặt mua bằng số và bằng chữ không khớp nhau thì lấy số tiền ghi bằng chữ.

- Trường hợp phần trả giá viết bằng chữ có hai số liệu trùng đơn vị tính thì lấy số liệu cao nhất là kết quả trả giá.

- Trường hợp lô đất đưa ra đấu giá tại cuộc đấu giá nếu người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì được đấu giá tiếp và bắt đầu từ giá của người trả liền kề, hình thức đấu giá bằng lời nói hay trả giá trực tiếp do đấu giá viên quyết định. Nếu không có ai tham gia đấu giá tiếp thì lô đất đó là lô đất đấu giá không thành.

- Trường hợp sau khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại cuộc đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Khách hàng đã đủ điều kiện tham gia đấu giá (đã bỏ phiếu giá vào hòm phiếu) và đã nộp tiền đặt trước đúng, đủ và đúng thời gian qui định thì phải tham gia không được rút lại (trừ trường hợp bất khả kháng).

Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay tại buổi công bố giá, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ

phiếu trực tiếp. Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

10. Các trường hợp bị trút quyền tham gia đấu giá, các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

a. Các trường hợp bị trút quyền tham gia đấu giá (*quy định tại khoản 5, điều 9 Luật Đấu giá tài sản*).

Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá;
- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;
- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của Luật có liên quan.

b. Trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước (*theo khoản 6, điều 39 Luật Đấu giá tài sản*):

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;
- Bị trút quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5, điều 9 Luật Đấu giá tài sản;
- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3, điều 44 Luật Đấu giá tài sản;
- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại điều 50 Luật Đấu giá tài sản;
- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại điều 51 Luật Đấu giá tài sản;

11. Được lấy tiền đặt trước trong các trường hợp sau (*theo khoản 3, khoản 4 điều 39 Luật Đấu giá tài sản*)

- Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai;

- Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp thuộc đối tượng không được lấy lại tiền đặt trước.

- Trường hợp người trúng đấu giá bổ sung từ chối kết quả trúng đấu giá (*theo khoản 1, điều 51*).

*** Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (*được trừ vào tiền mua tài sản đấu giá*).**

12. Thời hạn nộp tiền sử dụng đất của khách hàng trúng đấu giá

Thời gian, địa điểm, phương thức nộp tiền sử dụng đất khách hàng thực hiện theo thông báo của Chi cục thuế khu vực Kim Môn.

Trường hợp người trúng đấu giá bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất do không nộp tiền đúng thời gian quy định, được hoàn trả số tiền sử dụng đất đã nộp nhưng không được tính lãi và trượt giá sau. Tiền đặt cọc được thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

13. Quyền và nghĩa vụ của Đấu giá viên - người điều hành cuộc đấu giá

a. Quyền của Đấu giá viên (*theo khoản 1, Điều 19, Luật Đấu giá tài sản*).

- Trực tiếp điều hành cuộc đấu giá;

- Truất quyền tham dự cuộc đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5, Điều 9 Luật Đấu giá tài sản;

- Dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

b. Nghĩa vụ của Đấu giá viên (theo khoản 2, điều 19 Luật Đấu giá tài sản).

- Tuân thủ nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

- Tuân thủ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp đấu giá viên;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước tổ chức đấu giá tài sản về cuộc đấu giá do mình thực hiện;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

14. Xử lý vi phạm

Đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá vi phạm thì áp dụng xử lý theo các điều 69, điều 70 Luật Đấu giá tài sản quy định.

Mọi chi tiết liên hệ Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, số 7/109 Phạm Ngũ Lão, TP Hải Dương. Điện thoại 0220.3845363.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH, TN-MT;
- Chi cục thuế khu vực Kim Môn;
- UBND xã Ngũ Phúc;
- Các khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu HSDG.

GIÁM ĐỐC

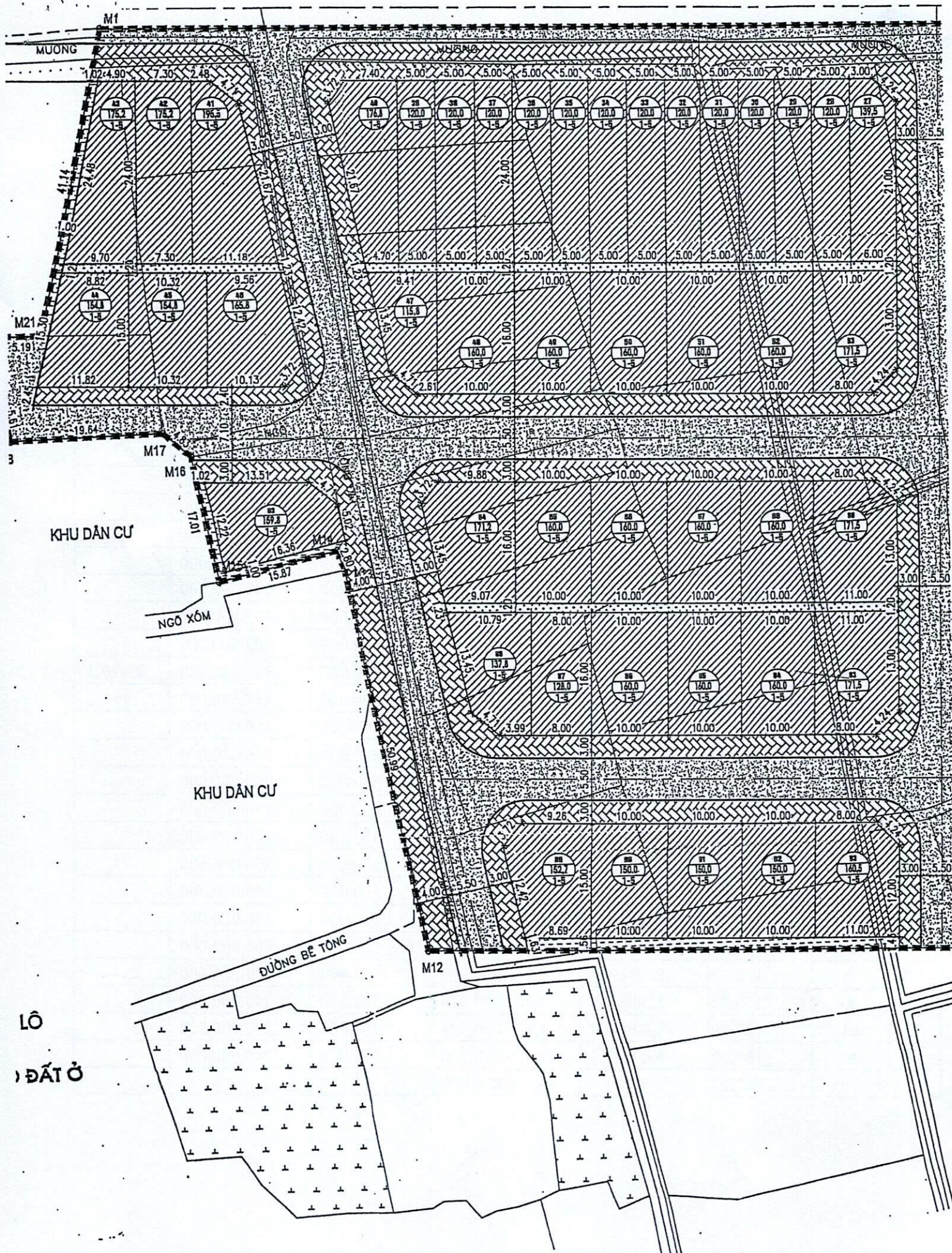


Hoàng Văn Sơn

BẢNG KÊ CHI TIẾT CÁC LÔ ĐẤT ĐÁU GIÁ

33 lô đất ở tại khu dân cư thôn Dưỡng Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành

STT	Vị trí quy hoạch		Giá khởi điểm		Phí hồ sơ (đ/h.sơ)	Tiền đặt trước (đ/lô)	Ghi chú
	Số lô	D.tích (m2)	đồng/m2	đồng/lô đất			
1	01	144,70	9.000.000	1.302.300.000	500.000	260.460.000	
2	27	139,50	11.500.000	1.604.250.000	500.000	320.850.000	2.302,20
3	28	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
4	29	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
5	30	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
6	31	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
7	32	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
8	33	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
9	34	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
10	35	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
11	36	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
12	37	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
13	38	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
14	39	120,00	11.500.000	1.380.000.000	500.000	276.000.000	
15	40	176,80	11.500.000	2.033.200.000	500.000	406.640.000	
16	41	195,50	11.500.000	2.248.250.000	500.000	449.650.000	
17	42	175,20	11.500.000	2.014.800.000	500.000	402.960.000	
18	43	175,20	11.500.000	2.014.800.000	500.000	402.960.000	
19	44	154,80	8.000.000	1.238.400.000	500.000	247.680.000	2.320,30
20	45	154,80	8.000.000	1.238.400.000	500.000	247.680.000	
21	48	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
22	49	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
23	50	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
24	51	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
25	52	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
26	84	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
27	85	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
28	86	160,00	8.000.000	1.280.000.000	500.000	256.000.000	
29	87	128,00	8.000.000	1.024.000.000	500.000	204.800.000	
30	89	152,70	8.000.000	1.221.600.000	500.000	244.320.000	
31	90	150,00	8.000.000	1.200.000.000	500.000	240.000.000	
32	91	150,00	8.000.000	1.200.000.000	500.000	240.000.000	
33	92	150,00	8.000.000	1.200.000.000	500.000	240.000.000	
Tổng cộng		4.767,20		46.340.000.000			



Bảng thống kê các lô đất ở liên kề